



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 16/06/2025)	1,416.7
Khối lượng hợp đồng	172,672
VN30 (Giá đóng cửa – 16/06/2025)	1,420.35
Khối lượng	331,685,332
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-4.85

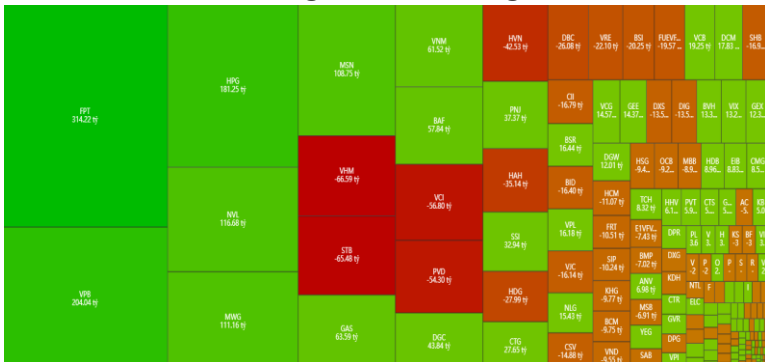
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap giảm nhẹ điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway up trong suốt phiên sáng, đến phiên chiều phe mua xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến gần mức cao nhất phiên, đạt 1,338.11 điểm.
- Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 16/06/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

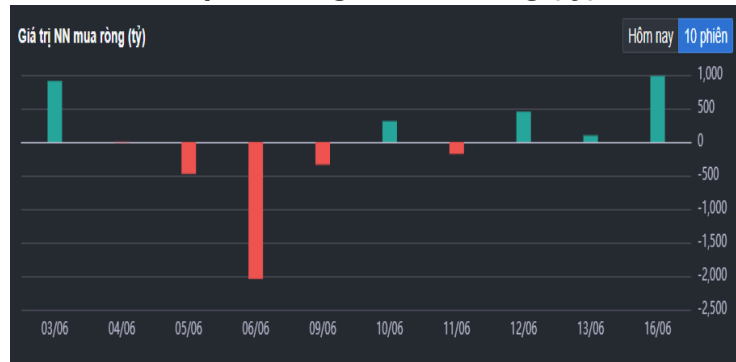
- Về mức độ ảnh hưởng, TCB và FPT ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 4.6 và 4.13 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng 1.37% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,420.35 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 24 mã giảm, 04 mã giảm điểm và 02 mã không thay đổi.
- Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 984 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu FPT khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 314 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VPB mua ròng hơn 204 tỷ đồng; HPG hơn 181 tỷ đồng hay NVL hơn 116 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu VHM với giá trị hơn 66 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã STB và VCI được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 65 tỷ đồng và hơn 56 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 16/06/2025, VN30-Index tăng mạnh và cắt lên trên đường Middle của Bollinger Bands cho thấy triển vọng trong ngắn hạn đã bớt bi quan.

Tuy nhiên, khối lượng giao dịch có sự trôi sụt thất thường trong các phiên gần đây cho thấy tâm lý thiếu ổn định của nhà đầu tư.

Mặt khác, chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu mua trở lại. Nếu tín hiệu này vẫn được duy trì trong các phiên tới thì tình hình sẽ lạc quan hơn.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG NGÀY 16/06/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 16/06/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) tăng 1.62%, đạt 1,415.5 điểm; VN30F2506 (F2506) tăng 1.49%, đạt 1,416.7 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 1.42%, đạt 1,409.6 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 1.4%, đạt 1,409.4 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,420.35 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 16/06/2025, hợp đồng VN30F2506 diễn biến giằng co kéo dài trong phiên sáng với lợi thế nghiêng về bên mua. Sang phiên chiều, F2506 tiếp tục diễn biến đi ngang nhưng phe Long bất ngờ gia tăng sức mạnh khiến hợp đồng này tăng vọt và đóng cửa tại mức cao nhất trong ngày với mức tăng 20.8 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phiên giao dịch đầu tuần sau nhịp rung lắc nhẹ đầu phiên, tâm lý nhà đầu tư tích cực trở lại khi tình hình chiến sự giữa Israel và Iran đã giảm nhiệt đã đẩy mạnh lệnh LONG đặc biệt phe LONG đã áp đảo vào phiên giao dịch chiều, chốt phiên phái sinh tăng 20,8 điểm lên 1.416,7 điểm

Khối ngoại giảm 387 vị thế LONG. Tự doanh giảm 6,701 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 611 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,402.1); Lãi/Lỗ lũy kế: -17.9 tỷ. Khối ngoại nắm 5,057 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,409.2); Lãi/Lỗ lũy kế: +3.6 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1410.x; STL khi thủng 1409 hoặc nếu đóng nến h1 dưới mốc 1,414.1
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 16/06/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1416.7	+20.8	172,672	19/06/2025	38,012
4111F7000	1415.5	+22.6	5,137	17/07/2025	8,746
VN30F2509	1409.6	+19.7	171	18/09/2025	742
VN30F2512	1409.4	+19.4	58	18/12/2025	589

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-3.65	-5.30	1.65
VN30F2M - VN30	-4.85	-8.3	3.45
VN30F2M - VN30F1M	-1.2	-3	1.80
VN30F1Q - VN30F1M	-7.1	-6	-1.10
VN30F1Q - VN30F2M	-5.9	-3	-2.90
VN30F2Q - VN30F1M	-7.3	-5.9	-1.40
VN30F2Q - VN30F2M	-6.1	-2.9	-3.20
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.2	0.1	-0.30

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1410.x	1418 / 1427 / 1435	<1409 <1414.1, h1
Short	Q/S	Q/S	Q/S

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,429 – 1,435
Kháng cự gần	1,418 – 1,427
Hỗ trợ gần	1,414 – 1,409
Hỗ trợ xa	1,407 – 1,404

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1410.x; STL khi thủng 1409 hoặc nếu đóng nến h1 dưới mốc 1,414.1
- Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế qua đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

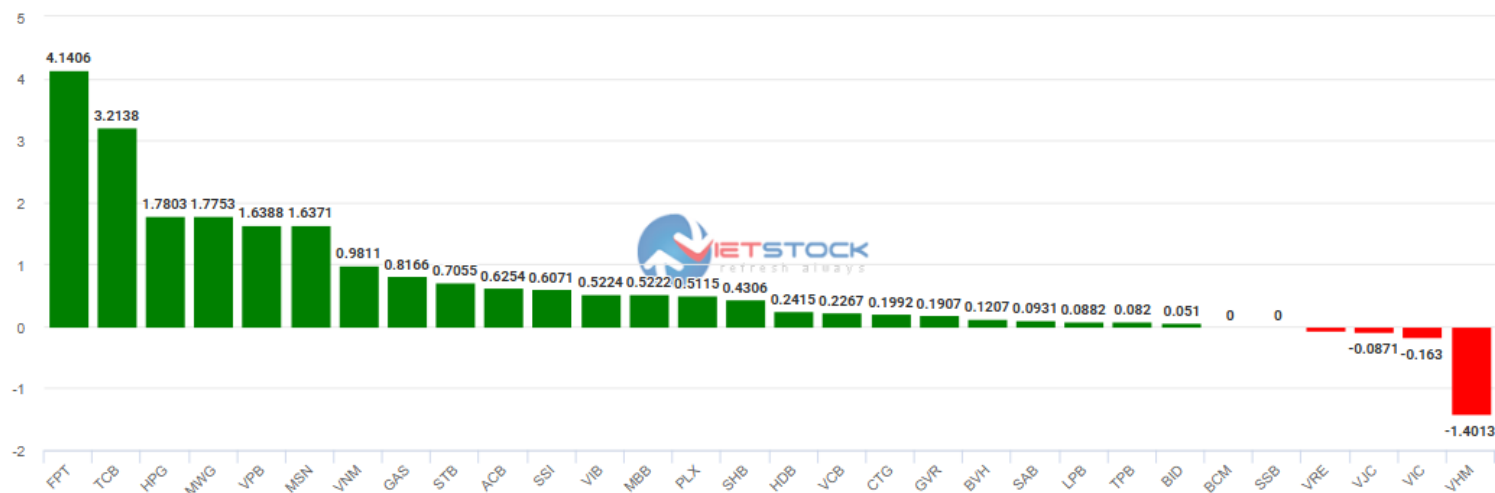
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **21.2014** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-1.7159**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 1.37% với 24 mã tăng và 04 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là FPT, TCB, HPG. Ngược lại, VHM, VIC, VJC là 03 mã gây áp lực lên chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
FPT	Công nghệ thông tin	119,000	3.12%	1,471,069,183	91,674,846,946,823	9.47	0.3	4.14
TCB	Ngân hàng	32,300	3.53%	7,064,851,739	62,890,462,398,369	6.50	0.23	3.21
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,750	1.33%	6,396,250,200	92,467,407,006,926	9.55	0.13	1.78
MWG	Bán lẻ	64,300	1.74%	1,461,484,209	70,480,075,979,025	7.28	0.13	1.78
VPB	Ngân hàng	18,800	3.58%	7,933,923,601	31,621,445,904,146	3.27	0.12	1.64
MSN	Thực phẩm và đồ uống	66,800	2.14%	1,438,351,617	52,845,038,408,580	5.46	0.12	1.64
VNM	Thực phẩm và đồ uống	56,300	1.44%	2,089,955,445	47,065,796,621,400	4.86	0.07	0.98
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	68,900	6.99%	2,342,672,919	8,070,508,205,955	0.83	0.06	0.82
STB	Ngân hàng	45,500	1.34%	1,885,215,716	36,369,581,593,072	3.76	0.05	0.71
ACB	Ngân hàng	21,300	1.19%	4,466,657,912	36,305,352,841,369	3.75	0.04	0.63
SSI	Dịch vụ tài chính	23,850	3.02%	1,961,872,450	13,887,467,274,366	1.43	0.04	0.61
VIB	Ngân hàng	18,300	2.23%	2,979,127,815	16,180,953,979,504	1.67	0.04	0.52
MBB	Ngân hàng	25,100	1.01%	6,102,272,659	35,718,554,600,378	3.69	0.04	0.52
PLX	Dầu khí	40,300	6.90%	1,270,592,235	5,120,486,707,050	0.53	0.04	0.51
SHB	Ngân hàng	13,100	1.55%	4,065,250,816	19,193,024,762,532	1.98	0.03	0.43
HDB	Ngân hàng	21,750	0.69%	3,495,060,732	24,173,587,552,878	2.50	0.02	0.24
VCB	Ngân hàng	56,600	0.71%	8,355,691,435	22,057,554,786,707	2.28	0.02	0.23
CTG	Ngân hàng	40,300	1.00%	5,369,991,748	13,763,718,449,464	1.42	0.01	0.2
GVR	Hóa chất	28,000	2.94%	4,000,000,000	4,480,000,000,000	0.46	0.01	0.19
BVH	Bảo hiểm	51,600	4.67%	742,322,764	1,786,491,779,589	0.18	0.01	0.12
SAB	Thực phẩm và đồ uống	49,550	0.92%	1,282,562,372	6,990,606,208,586	0.72	0.01	0.09
LPB	Ngân hàng	31,650	0.16%	2,987,282,100	38,083,724,325,702	3.93	0.01	0.09
TPB	Ngân hàng	13,300	0.76%	2,641,956,196	7,449,259,690,242	0.77	0.01	0.08
BID	Ngân hàng	35,850	0.84%	6,897,515,268	4,193,799,643,188	0.43	0	0.05
BCM	Bất động sản	59,500	0.00%	1,035,000,000	2,463,300,000,000	0.25	0	0
SSB	Ngân hàng	17,950	0.00%	2,835,000,000	14,024,801,700,000	1.45	0	0
VRE	Bất động sản	24,500	(-0.2%)	2,272,318,410	22,268,720,418,000	2.30	0	-0.06
VJC	Du lịch và Giải trí	87,800	(-0.23%)	541,611,334	26,154,411,318,860	2.70	-0.01	-0.09
VIC	Bất động sản	85,400	(-0.12%)	3,823,661,561	93,847,796,406,722	9.70	-0.01	-0.16
VHM	Bất động sản	67,400	(-1.46%)	4,107,412,004	66,303,076,792,169	6.85	-0.1	-1.4

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn